

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm vào điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

* *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn Đ. Sinh năm : 1961 và bà Đào Thị L. Sinh năm : 1962.

Cùng địa chỉ: tổ 79 phường A, quận S, TP Đà Nẵng.

**Bị đơn*: Ông Ngô Minh N, sinh năm 1977 và bà Lê Thị B, sinh năm : 1980.

Cùng địa chỉ: tổ 11A phường T, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Ông Ngô Minh N và bà Lê Thị B phải có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn Đ, bà Đào Thị L số tiền 1.450.000.000đ(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng y). Thời gian và phương thức trả nợ cụ thể như sau:

Ngày 28/10/2017 trả số tiền 150.000.000đ

Ngày 28/11/2017 trả số tiền 200.000.000đ

Ngày 28/12/2017 trả số tiền 200.000.000đ

Ngày 28/01/2018 trả số tiền 200.000.000đ

Ngày 28/02/2018 trả số tiền 200.000.000đ

Ngày 28/3/2018 trả số tiền 200.000.000đ

Ngày 28/4/2018 trả số tiền 200.000.000đ

Ngày 28/5/2018 trả số tiền 100.000.000đ

Thời hạn chậm nhất trả hết toàn bộ số tiền nợ nêu trên là đến hết ngày 28/5/2018.

Trong trường hợp ông N, bà B vi phạm nghĩa vụ hàng tháng thì ông Đ, bà L có quyền làm đơn yêu cầu thi hành với toàn bộ số tiền mà ông N, bà B nợ là 1.450.000.000đ(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng y).

Kể từ quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: 27.750.000 đồng(Hai mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng y) ông Ngô Minh N và bà Lê Thị B tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho ông Trần Văn Đ và bà Đào Thị L số tiền tạm ứng án phí: 28.500.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001881 ngày 17/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

HỒ THỊ MỸ DUNG